

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN K
TỈNH H**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 21/2024/HSST
Ngày: 25/3/2024

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN K, TỈNH H**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Ngọc T.
Các Hội thẩm nhân dân: Bà Lê Thị O và bà Vũ Thị T1
- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị H1 - Thư ký Tòa án nhân dân huyện K, tỉnh H.
- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện K, tỉnh H tham gia phiên tòa: Bà Đặng Thị H2 - Kiểm sát viên.

Ngày 25/3/2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện K xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 17/2024/TLST-HS ngày 08/3/2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 21/2024/QĐXXST-HS ngày 11/3/2024 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Đình X**, sinh năm: 1966; Tên gọi khác: Không; Nơi cư trú: thôn H3, xã H3, huyện K, tỉnh H; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hoá: 10/10; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Con ông: Nguyễn Đình K1 (Đã chết) và con bà: Nguyễn Thị C, sinh năm 1932; Anh, chị, em ruột: có 06 người, bị cáo là con thứ ba; Vợ: Nguyễn Thị H4, sinh năm 1967; Con: Có 3 con, lớn sinh năm 1987, nhỏ sinh năm 1992.

- Tiền án, tiền sự: Chưa có.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 19/01/2024, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh H. *(Theo lệnh trích xuất của Tòa án - Bị cáo có mặt tại phiên tòa).*

*** Người làm chứng:**

Anh Nguyễn Văn C1, sinh năm 1983. (vắng mặt)
Trú tại: Khu phố V, thị trấn K, huyện K, tỉnh H.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ 10 phút ngày 19/01/2024 Nguyễn Đình X mang theo số tiền 200.000 đồng rồi đi bộ từ nhà đến khu vực thị trấn K, huyện K để tìm mua ma túy về sử dụng. Khi đến khu vực ngõ 535 đường N thuộc Khu phố V, thị trấn K, X thấy một người đàn ông lạ mặt khoảng 30 tuổi có biểu hiện giống người nghiện ma túy đang đứng một mình, X lại gần hỏi người này: “*Có hàng trắng bán không*” (ý X hỏi có ma túy bán không) thì người này trả lời: “*Có*”. X đưa cho người đàn ông số tiền 200.000 đồng. Sau khi nhận tiền, người đàn ông trên đưa cho X 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long màu vàng, X mở ra thấy bên trong có 02 gói nilon màu đỏ đều được bọc giấy dòng kẻ, chứa chất màu trắng dạng cục và bột. X biết là ma túy nên cầm ở lòng tay phải của mình rồi đi bộ để tìm nơi sử dụng. Khi X đi đến đầu ngõ 535 thì bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện K cùng Công an thị trấn K phát hiện bắt quả tang. Lực lượng Công an lập biên bản thu giữ trong lòng bàn tay phải của X 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long màu vàng, bên trong có 02 gói nilon màu đỏ đều được bọc giấy dòng kẻ, chứa chất màu trắng dạng cục và bột, sau đó tiến hành niêm phong (ký hiệu A) để gửi giám định.

Tại bản Kết luận giám định số 201/KL - KTHS(MT) ngày 22/01/2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh H, kết luận: Mẫu chất màu trắng dạng cục và bột trong niêm phong ghi ký hiệu A, có tổng khối lượng là 0,199g (*Không thấy một chín chín gam*) là ma túy, loại: Heroine (Heroin), có tên khoa học là: Diacetylmorphine, được quy định tại Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) và Nghị định số 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ quy định các danh mục chất ma túy và tiền chất.

Về vật chứng: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện K đã nhập kho vật chứng đối với 01 vỏ bao thuốc lá nhãn hiệu “Thăng Long” và một phong bì niêm phong chứa 0,189 gam Heroine cùng các mảnh giấy và gói nilon hoàn lại sau giám định chờ xử lý.

Tại bản Cáo trạng số: 29/CT-VKSKC ngày 07/3/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện K, tỉnh H truy tố bị cáo Nguyễn Đình X về tội “**Tàng trữ trái phép chất ma túy**” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

- Bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng đã nêu.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bị cáo Nguyễn Đình X phạm tội “**Tàng trữ trái phép chất ma túy**”. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm c khoản 1, khoản 2, Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2, điểm a, khoản 3, Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự. Xử phạt Nguyễn Đình X từ 01 năm 06 tháng tù đến 01 năm 09 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam

19/01/2024. Tịch thu cho tiêu hủy 0,189 gam Heroin hoàn lại sau giám định; các mảnh nilon, các mảnh giấy và 01 vỏ phong bì niêm phong mẫu vật gửi giám định. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Bị cáo phải chịu án phí theo quy định.

- Bị cáo không có ý kiến tranh luận gì. Khi được nói lời sau cùng, bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện K, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện K, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo xuất trình tài liệu, chứng cứ phù hợp với quy định của pháp luật; Bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã được thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Tại phiên tòa, vắng mặt người làm chứng. Qua xem xét sự vắng mặt của họ, xét thấy, Tòa án đã triệu tập, tổng đạt hợp lệ và việc vắng mặt của họ không gây trở ngại cho việc xét xử; tại phiên tòa Kiểm sát viên, bị cáo không yêu cầu hoãn phiên tòa. Sau khi thảo luận tại phòng xử án, căn cứ Điều 293 của Bộ luật Tố tụng Hình sự, Hội đồng xét xử thống nhất vẫn tiến hành xét xử vụ án.

[3]. Chứng cứ xác định có tội: Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với nội dung bản Cáo trạng, được chứng minh bằng các chứng cứ, tài liệu được thu thập có trong hồ sơ vụ án như: Biên bản bắt người phạm tội quả tang; Biên bản niêm phong đồ vật; Kết luận giám định; Lời khai của bị cáo và của người làm chứng trong quá trình điều tra, cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy có đủ căn cứ để kết luận: Khoảng 20 giờ 10 phút ngày 19/01/2024 tại ngõ 535 đường N thuộc Khu phố V, thị trấn K, huyện K, Nguyễn Đình X đã có hành vi tàng trữ trái phép 0,199 gam Heroine nhằm mục đích để sử dụng thì bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện K phối hợp với Công an thị trấn K phát hiện, bắt quả tang. Hành vi nêu trên của Nguyễn Đình X đã phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Vì vậy, Viện kiểm sát nhân dân huyện K đã truy tố Nguyễn Đình X

theo tội danh và điều luật áp dụng trong cáo trạng số: 29/CT-VKSKC ngày 07/3/2024 là có căn cứ, đúng người đúng tội và đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của nhà nước đối với các chất gây nghiện. Hành vi của bị cáo còn huỷ hoại sức khoẻ, trí lực của chính bị cáo, phá hoại kinh tế, hạnh phúc gia đình cũng như làm phát sinh các loại tội phạm khác. Chỉ vì nghiện ma túy, để thoả mãn cơn nghiện mà bị cáo bất chấp tác hại của ma túy, coi thường pháp luật, cố ý tàng trữ để sử dụng nên cần xử lý bị cáo bằng một bản án thật nghiêm.

Đối với đàn ông bán ma túy cho X, do không biết tên và địa chỉ nên không có cơ sở để tiến hành xác minh, xử lý nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét giải quyết.

[4]. Đánh giá các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy:

- Tiền án, tiền sự: Không có.
- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.
- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Tại phiên toà vợ bị cáo bà Nguyễn Thị H4 có xuất trình 01 giấy chứng nhận thương binh và 01 Huân huy chương kháng chiến hạng hai của ông Nguyễn Đình K1 (bố đẻ bị cáo) nên bị cáo được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Với tính chất, mức độ của hành vi phạm tội, với đặc điểm nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo như đã phân tích ở trên thấy cần thiết phải cho cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định để bị cáo có thời gian học tập, cải tạo thành công dân có ích cho gia đình và xã hội.

[5]. Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo là đối tượng nghiện chất ma túy, lao động tự do, không có thu nhập ổn định, kinh tế gia đình khó khăn. Vì vậy, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6]. Về xử lý vật chứng:

- Cơ quan Công an đã thu giữ của Nguyễn Đình X 0,199 gam là ma túy, loại Heroin, sau khi gửi đi giám định trọng lượng còn hoàn lại là 0,189 gam, đây là vật thuộc loại Nhà nước cấm lưu hành nên tịch thu tiêu hủy; 01 vỏ bao thuốc lá nhãn hiệu “Thăng Long” và một phong bì niêm phong, cùng các mảnh giấy và gói nilon hoàn lại sau giám định chờ xử lý đây là những vật không có giá trị nên cần tịch thu tiêu hủy.

[7]. Về án phí: Bị cáo Nguyễn Đình X phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự và Nghị quyết số:

326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu án phí và lệ phí Tòa án.

[8]. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định tại Điều 331, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng Hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Bộ luật Hình sự. Điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự; Khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu án phí và lệ phí Tòa án; Điều 331, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng Hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Đình X phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Đình X 01(một) năm 06(sáu) tháng tù giam, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam 19/01/2024.

Về vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy 0,189 gam Hêrôin hoàn lại sau giám định.
- Tịch thu tiêu hủy 01 vỏ bao thuốc lá nhãn hiệu “Thăng Long” màu vàng; 01 phong bì niêm phong mẫu vật gửi đi giám định, các mảnh nilon, các mảnh giấy.

(Tình trạng, số lượng, chủng loại, đặc điểm vật chứng như Quyết định chuyển vật chứng số: 19/QĐ-VKSKC ngày 07/3/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện K và biên bản giao nhận vật chứng ngày 13/3/2024 giữa Công an huyện K với Chi cục Thi hành án dân sự huyện K).

Về án phí: Buộc bị cáo Nguyễn Đình X phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 kể từ ngày tuyên án sơ thẩm./.

Nơi nhận:

- Phòng KTNV&THA-TAND tỉnh HY;
- VKSND tỉnh H;
- CA huyện K;
- VKS huyện K;
- Chi cục THADS huyện K;
- UBND xã H3;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Ngọc T